

Số: /TB-HĐND

Đắk Nông, ngày tháng 12 năm 2022

THÔNG BÁO

Kết quả Kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh Khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026

Từ ngày 12-14/12/2022, HĐND tỉnh Đắk Nông đã tổ chức thành công Kỳ họp thứ 5 Khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026. Tham dự kỳ họp có các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nguyên lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, các đồng chí Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh, các vị đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Đắk Nông, các vị đại biểu HĐND tỉnh (có mặt 48/51 đại biểu, vắng 03 đại biểu có lý do), các Ủy viên của UBND tỉnh và Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh, Thường trực HĐND và UBND các huyện, thành phố, các cơ quan thông tấn, báo chí trung ương, địa phương.

Sau 2,5 ngày làm việc tích cực, nghiêm túc, dân chủ, khách quan, đổi mới, Kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh Khóa IV đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra. Sau đây là kết quả chủ yếu của kỳ họp:

I. Xem xét các nội dung quan trọng tại kỳ họp

Tại kỳ họp, HĐND tỉnh đã tập trung thảo luận, đánh giá và quyết định các nội dung sau:

1. Xem xét các báo cáo của UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ tài chính - ngân sách, nhiệm vụ đầu tư phát triển năm 2022 và kế hoạch năm 2023; báo cáo tổng hợp quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2021; báo cáo tài chính nhà nước năm 2021; báo cáo về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tham nhũng; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và giải quyết các ý kiến, kiến nghị cử tri năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

2. Xem xét các báo cáo công tác năm 2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tòa án Nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh; nghe UBMTTQVN tỉnh thông báo hoạt động tham gia xây dựng chính quyền, tổng hợp kiến nghị của cử tri và Nhân dân năm 2022 và các báo cáo khác theo thẩm quyền.

3. Xem xét, cho ý kiến 17 tờ trình do Thường trực HĐND, UBND tỉnh trình.

II. Về đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, ngân sách nhà nước và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Tại kỳ họp, trên cơ sở các báo cáo của UBND tỉnh; kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh; HĐND tỉnh đã dành thời gian thỏa đáng để đại biểu tập trung xem xét thảo luận, phân tích, đánh giá toàn diện những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2022, kế hoạch năm 2023 cụ thể như sau:

1. Về tình hình kinh tế – xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2022

Năm 2022, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức từ hậu quả của đại dịch COVID-19 và áp lực giá xăng, dầu, nguyên vật liệu, các yếu tố đầu vào hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục tăng cao, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Nhưng với sự chủ động trong công tác dự báo, đánh giá tình hình, sự vào cuộc quyết liệt, kịp thời của cả hệ thống chính trị; sự tin tưởng, ủng hộ, tham gia tích cực của người dân, cộng đồng doanh nghiệp, tỉnh Đắk Nông đã thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ, 11/11 nhóm chỉ tiêu đạt và vượt Nghị quyết đề ra. Cụ thể:

- *Nhóm các chỉ tiêu vượt kế hoạch, bao gồm: (1)* Tốc độ tăng trưởng GRDP ước đạt 7,59%/7,5%. GRDP bình quân đầu người ước đạt 59,81/52,86 triệu đồng; *(2)* Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 19.280/17.780 tỷ đồng, tăng 14,5% so với năm 2021; *(3)* Thu ngân sách nhà nước ước đạt 3.475/3.000 tỷ đồng; *(4)* Số lao động được tạo việc làm 20.941/18.000 lượt người; đào tạo nghề cho 5.766/4.000 người; tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt 14%/11,2% ; *(5)* Giáo dục: Tăng thêm 13/10 trường đạt chuẩn quốc gia; *(6)* Văn hóa: Tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn văn minh đô thị đạt 61,97%/53%.

- *Nhóm các chỉ tiêu đạt kế hoạch, bao gồm: (1)* Kết cấu hạ tầng: Tỷ lệ nhựa hóa chung đạt 68%; tỷ lệ đô thị hóa đạt 28%; Tỷ lệ hộ được sử dụng điện đạt 99,2%; Tỷ lệ đáp ứng cho diện tích có nhu cầu tưới đạt 82%; *(2)* Tỷ lệ hộ nghèo giảm trên 3%, tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ giảm trên 5%; *(3)* Y tế: Đạt 19,8 giường bệnh/vạn dân; đạt 8,5 bác sỹ/vạn dân; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 92%; *(4)* Trồng mới rừng tập trung đạt 2.039,57 ha; tỷ lệ che phủ rừng đạt 38,5%; *(5)* Nông thôn mới: Tăng thêm 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới (lũy kế 38 xã); số tiêu chí bình quân mỗi xã đạt 16,42 tiêu chí; Tăng thêm 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Ngành công nghiệp có bước phát triển và tăng trưởng khá; quy mô và sản lượng nông nghiệp tăng đáng kể, hầu hết diện tích và sản lượng các cây công nghiệp chủ lực của tỉnh tăng cao. Công tác đảm bảo an sinh xã hội, chăm lo đời sống nhân dân, các lĩnh vực văn hoá, giáo dục, môi trường, cải cách hành chính, chuyển đổi số, phòng chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được quan tâm chỉ đạo và có những chuyển biến tích cực. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Nhiều điểm nghẽn bước đầu được tháo gỡ, tạo động lực thu hút đầu tư, khôi phục và phát triển kinh tế.

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2022 vẫn còn một số khó khăn, thách thức, hạn chế được đại biểu HĐND tỉnh thảo luận, phân tích, đánh giá toàn diện, khách quan, cụ thể: Tốc độ

thu ngân sách tuy có tăng nhưng chưa thật sự bền vững, chủ yếu xuất phát từ thuế phát sinh đột biến trên một số lĩnh vực, chưa khai thác tốt các khoản thu ngân sách nhà nước. Tình hình sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn về nguyên liệu và thị trường tiêu thụ. Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh còn chậm; công tác thu hút đầu tư ngoài ngân sách còn hạn chế; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư còn nhiều vướng mắc. Chính sách thu hút đầu tư vào lĩnh vực chế biến sản phẩm nông nghiệp chưa tạo chuyển biến rõ nét; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tuy được quan tâm, chú trọng nhưng chưa có giải pháp căn cơ, đổi mới. Chất lượng sản phẩm nông nghiệp còn gặp khó khăn do năng lực cạnh tranh còn thấp. Công tác lập quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch chung từ tỉnh đến huyện còn chậm, ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội. Chất lượng giáo dục chưa đồng đều, tình trạng thiếu giáo viên chưa được khắc phục triệt để; thiếu nhân lực y tế, bác sĩ bỏ việc, chuyển sang địa phương khác, trang thiết bị, thuốc, vật tư y tế, chất lượng khám chữa bệnh hạn chế đến nay chưa có giải pháp giải quyết hiệu quả. Công tác quản lý đất đai, khoáng sản còn hạn chế, bất cập chưa được tháo gỡ, xử lý dứt điểm là nguyên nhân xảy ra tranh chấp, khiếu kiện; tình hình vi phạm pháp luật, lừa đảo công nghệ cao diễn biến phức tạp. Tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội trên một số địa bàn vẫn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp...

2. Về các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2023

Trên cơ sở kết quả xem xét, thảo luận, HĐND tỉnh thống nhất các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, cụ thể như sau:

2.1. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Tăng trưởng GRDP đạt 7,5%. GRDP bình quân đầu người đạt 68 triệu đồng.
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt trên 21.208 tỷ đồng.
- Thu ngân sách nhà nước đạt trên 3.650 tỷ đồng.
- Kết cấu hạ tầng: Tỷ lệ nhựa hóa chung đạt 70%; tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 28%; Tỷ lệ hộ được sử dụng điện 99,2%; tỷ lệ đảm bảo nước tưới cho diện tích cần tưới đạt 83%.
- Lao động và việc làm: Số lao động được tạo việc làm 18.200 lượt người; đào tạo nghề cho 4.000 người; 15% người lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội.
- Giảm nghèo (theo chuẩn giai đoạn 2021-2025): Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 3% trở lên, riêng tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ giảm từ 5% trở lên.
- Y tế: Đạt 20,2 giường bệnh/vạn dân; đạt trên 8,5 bác sỹ/vạn dân; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 92,75%.
- Giáo dục: Tăng thêm 11 trường đạt chuẩn quốc gia.

- Văn hóa: Tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn văn minh đô thị đạt 61%.

- Môi trường: Bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có; trồng mới 2.000 ha rừng; tỷ lệ che phủ rừng trên 39%.

- Nông thôn mới: Tăng thêm 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới; số tiêu chí bình quân mỗi xã đạt 16,8 tiêu chí trở lên; tăng thêm 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

2.2. Nhiệm vụ, giải pháp năm 2023

Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản nhất trí với các nhiệm vụ, giải pháp do UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại kỳ họp; đồng thời, Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu UBND tỉnh tiếp thu toàn bộ ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, khẩn trương xây dựng và thực hiện có hiệu quả các nhóm giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, chú trọng các cơ chế đột phá, có trọng tâm, trọng điểm, khả thi, hiệu quả nhằm hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023 đề ra, tạo tiền đề thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của tỉnh cả giai đoạn 2021 - 2025.

III. Về hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn

Tại kỳ họp, HĐND tỉnh đã dành 1,5 buổi để tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn. Đã có 31 lượt đại biểu HĐND tỉnh tham gia chất vấn Giám đốc 03 Sở, ngành, gồm: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa Thể thao và Du lịch. Nội dung chất vấn tập trung chủ yếu các vấn đề sau: **(1) Lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư**, về kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công và tỷ lệ giải ngân vốn năm 2022; giải pháp thực hiện hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2020-2025; công tác thu hút đầu tư ngoài ngân sách; giải pháp phát triển kinh tế hợp tác xã, kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới; cân đối hiệu quả nguồn vốn và tiến độ triển khai thực hiện dự án Đường Cao tốc Gia Nghĩa – Chơn Thành; chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư tỉnh Đắk Nông; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và chỉ số gia nhập thị trường. **(2) Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường**: Công tác quản lý đất đai, giải pháp chấn chỉnh một số cán bộ vi phạm pháp luật về đất đai trong thời gian qua. Công tác rà soát, trách nhiệm của cơ quan thẩm định hồ sơ điều chỉnh, bổ sung và đưa ra khỏi danh mục thu hồi đất trên địa bàn tỉnh. Giải pháp chấn chỉnh, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường do các cơ sở sây cả phê, trang trại chăn nuôi ảnh hưởng đến đời sống người dân. Công tác quản lý, khai thác khoáng sản còn hạn chế chưa khắc phục. Tỷ lệ, tiến độ cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân vẫn còn sai sót, cấp trùng, chồng lấn, dẫn đến tranh chấp, khiếu kiện xảy ra. Cải cách thủ tục hành chính về thủ tục đất đai. Việc xác định giá đất để thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn bất cập, khó khăn dễ gây thất thoát ngân sách nhà nước. **(3) Lĩnh vực Văn hóa – Thể thao và Du lịch**: Giải pháp phát triển ngành du lịch để trở thành một trong 03 trụ cột chính của nền kinh tế của tỉnh Đắk Nông; công tác thu hút đầu tư, quảng bá, xúc tiến giới thiệu sản phẩm du lịch nhằm khai thác tối đa lợi thế, tiềm năng của tỉnh; ứng dụng chuyên đổi số trong phát triển du lịch, cải thiện thể chế, chính sách thu hút đầu tư; bảo tồn,

phát huy các giá trị bản sắc văn hóa của dân tộc các lễ hội, đa dạng hóa các loại hình du lịch; đẩy nhanh công tác quy hoạch, giải quyết vướng mắc về đất đai, nguồn lực phục vụ phát triển du lịch, giải pháp phát triển thể thao quần chúng...

Phiên chất vấn diễn ra trong không khí dân chủ, thẳng thắn, trách nhiệm. Nội dung chất vấn được đại biểu HĐND tỉnh lựa chọn xác đáng, đáp ứng yêu cầu và nguyện vọng của cử tri, Nhân dân trong tỉnh. Đại biểu HĐND tỉnh tâm huyết, trách nhiệm, chất vấn ngắn gọn, rõ ràng, bám sát nhóm vấn đề, tích cực tranh luận để làm rõ các vấn đề được cử tri và Nhân dân quan tâm. Giám đốc các sở và lãnh đạo UBND tỉnh bám sát chức năng, nhiệm vụ, thực trạng, nghiêm túc trả lời đầy đủ, giải trình làm rõ nhiều vấn đề, thẳng thắn nhận trách nhiệm và quyết tâm đưa ra các giải pháp quyết liệt, mạnh mẽ để chuyển biến trong thời gian tới. Đặc biệt Chủ tịch UBND tỉnh đã phát biểu tiếp thu sâu sắc và trả lời một số nội dung thuộc thẩm quyền điều hành của UBND tỉnh. Ngoài ra, nội dung chất vấn có liên quan đến các Sở, ngành như Giao thông và Vận tải, Tư pháp đã phối hợp cùng tham gia trả lời, làm rõ vấn đề mà đại biểu, cử tri kiến nghị. Kết thúc Phiên chất vấn, Chủ tọa kỳ họp kết luận cụ thể từng nội dung đề nghị UBND tỉnh, Giám đốc các sở có giải pháp, kế hoạch tổ chức thực hiện các cam kết, lời hứa trước HĐND tỉnh và cử tri để theo dõi, giám sát kết quả thực hiện.

IV. Các nghị quyết được thông qua

Trên cơ sở xem xét, thảo luận các báo cáo tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết, các đại biểu HĐND tỉnh đã thống nhất thông qua 21 nghị quyết (trong đó: 06 nghị quyết thường kỳ, 10 nghị quyết quy phạm; 05 nghị quyết chuyên đề) với sự thống nhất cao của 100% đại biểu HĐND tỉnh. Cụ thể như sau:

1. Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;
2. Nghị quyết về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2023;
3. Nghị quyết về việc phân bổ ngân sách tỉnh năm 2023;
4. Nghị quyết phê chuẩn quyết toán ngân sách Nhà nước tỉnh Đắk Nông năm 2021;
5. Nghị quyết về việc điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương năm 2022;
6. Nghị quyết thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023;
7. Nghị quyết thông qua Danh mục các dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2023;
8. Nghị quyết cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2023;

9. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 8 và Điều 11 của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 17/6/2022 của HĐND tỉnh;

10. Nghị quyết về việc điều chỉnh một số nội dung tại Điều 2 Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 của HĐND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

11. Nghị quyết về việc điều chỉnh một số nội dung tại Điều 2 Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 của HĐND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

12. Nghị quyết về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2023;

13. Nghị quyết quy định một số chính sách thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

14. Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

15. Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đóng góp bảo hiểm y tế cao hơn mức hỗ trợ tối thiểu cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2023-2025;

16. Nghị quyết ban hành Quy định về cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

17. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định Ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh ban quy định mức thu, quản lý, sử dụng phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh Đắk Nông;

18. Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của 05 lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Đắk Nông: Đào tạo; Y tế - Dân số; Văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch, Tư pháp, Nội vụ;

19. Nghị quyết quy định đối tượng, mức chi quà tặng ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7), Tết Nguyên đán và mức chi đưa đón đối tượng đi điều dưỡng tập trung, tham quan trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

20. Nghị quyết về việc tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026;

21. Nghị quyết về việc thành lập Đoàn giám sát về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh về tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững tỉnh Đắk Nông đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

Các nghị quyết được thông qua tại kỳ họp có ý nghĩa rất quan trọng, tạo cơ sở hành lang pháp lý triển khai tốt, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, UBND tỉnh và các cấp, các ngành có cơ sở tham mưu các giải pháp, chiến lược quan trọng quyết định cơ chế, chính sách tập trung huy động, phân bổ nguồn lực, thu hút đầu tư, sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng trong giai đoạn hiện nay. Do đó, HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, các địa phương và các vị đại biểu HĐND tỉnh, các cơ quan thông tấn báo chí tổ chức tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện, nhanh chóng đưa Nghị quyết của HĐND tỉnh vào cuộc sống và phát huy hiệu quả.

Trên đây là kết quả Kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh Đắk Nông Khóa IV, nhiệm kỳ 2021 – 2026, Thường trực HĐND tỉnh thông báo đến các cơ quan, đơn vị có liên quan và cử tri được biết./.

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội, Chính Phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ VN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban đảng Tỉnh ủy;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH & HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng: CT HĐND, DN, HC-TC-QT;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Quang B Krông